

KINH ĐẠI BẢO TÍCH



QUYỂN 80

Hán dịch: Đồi Tỳ, Tam tạng Pháp sư Xà-na-quật-đa.

Pháp hội 18: BỒ-TÁT HỘ QUỐC (Phần 1)

Tôi nghe như vậy:

Một thời Đức Bà-già-bà ở tại thành Vương xá trong núi Kỳ-xà-quật, cùng hội hợp với ngàn hai trăm năm mươi chúng đại Tỳ-kheo.

Năm ngàn Đại Bồ-tát, tất cả đều được biện tài vô ngại, thành tựu đại trí nhãn, hàng phục ma oán, gần Phật trí, bậc Nhất sinh bồ xứ, đều được sức Tổng trì vô biên biện tài không sợ sệt, thân thông tự tại, cho đến đều đầy đủ tất cả công đức. Danh hiệu của các vị là: Bồ-tát Phổ Hiền, Bồ-tát Phổ Nhãn, Bồ-tát Phổ Minh, Bồ-tát Phổ Quang, Bồ-tát Viên Quang, Bồ-tát Thượng Ý, Bồ-tát Vô Biên Ý, Bồ-tát Quảng Ý, Bồ-tát Vô Tận Ý, Bồ-tát Trì Địa, Bồ-tát Trì Thế, Bồ-tát Ích Ý, Bồ-tát Chú Thủ, Văn-thù-sư-lợi và sáu mươi vị Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn, Hiền Độ và mười sáu vị Bồ-tát. Năm ngàn Đại Bồ-tát này đều hội hợp.

Lại có chúa cõi Ta-bà Đại phạm Thiên vương và Thích Đề-hoàn Nhân cùng bốn vị Thiên vương Hộ thế, Thiên tử Công Đức, Thiên tử Chánh Ý, tất cả Thiên vương, tất cả Long vương, tất cả Khẩn-na-la vương, tất cả Càn-thát-bà vương, tất cả Dạ-xoa vương, tất cả A-tu-la vương, tất cả Ca-lâu-la vương, các vị vua ấy đều cùng trăm ngàn quyển thuộc đều đến hội hợp.

Bấy giờ Đức Thế Tôn ngồi tòa báu Sư tử tạng công đức. Đức Phật ở giữa đại chúng thân sắc hiển hiện như núi Tu-di, chiếu khắp thế gian như chúa tể của mặt trời, hiển hiện thế giới như mặt trăng, đức hạnh tịch tĩnh như vua Phạm thiên, oai đức gồm nhiếp như trời Đế Thích, bảy phần Bồ-đề đều đầy đủ như vua Chuyển luân, tuyên nói pháp Không, Vô tướng, Vô nguyện không e sợ, như sư tử chúa, ánh sáng nơi thân chói rực như khối lửa lớn, lại phóng tia sáng như bảo châu ma-ni vô thượng tối thắng cõi trời, chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới, dùng Phạm âm to lớn khiến các chúng sinh đều hoan hỷ, nơi tất cả pháp hiểu rõ nghĩa sâu xa, ở giữa đại chúng vì họ thuyết pháp, trước giữa sau đều lành, nghĩa ấy vi diệu đầy đủ không tạp, phạm hạnh thanh tịnh.

Lúc ấy có Đại Bồ-tát tên Hỷ Vương, ở trong đại chúng, thấy Đức Như Lai, ngồi tòa Sư tử phóng ánh sáng to lớn như trăm ngàn mặt trời chiếu khắp tất cả, khiến ánh sáng cõi người cõi trời bị che khuất chẳng hiện. Đại Bồ-tát Hỷ Vương thấy sự ấy rồi, vui mừng hơn hờ, tràn đầy thân tâm khôn xiết, liền đứng dậy chấp tay hướng về Đức Phật nói kệ tán thán:

*Thế Tôn che trùm đại chúng này
Trời, Rồng, Tu-la, Càn-thát-bà
Bồ-tát, Thanh văn không oai đức
Chiếu khắp tất cả như núi vàng,
Như núi Tu-di đủ chư Thiên
Đứng giữa biển lớn Phật cũng vậy
Thế Tôn đứng giữa biển Từ bi
Phóng trăm ngàn thứ ánh sáng lớn.*

Trụ nơi phạm hạnh như Phạm vương
Quang minh oai đức hơn chư Thiên
An trụ trong thiền định giải thoát
Chiếu sáng thế gian hơn chúng sinh,
Như trời Đế Thích tại chư Thiên
Thân sắc quang minh hơn tất cả
Phật tại thế gian cũng như vậy
Các tướng trang nghiêm đủ công đức,
Như Chuyển luân vương trị bốn cõi
Soi sáng thế gian lúc thuyết pháp
Khiến các chúng sinh vào Thánh đạo
Thế Tôn hiện rõ ý Từ bi.
Ánh sáng chiếu khắp lửa ma-ni
Như mặt trời thu giữa thái hư
Sánh ngàn mặt trời Phật vẫn hơn
Phật nhật tỏa chiếu khắp thế gian.
Như lúc đêm đen trăng thu tròn
Phật quang thanh tịnh cũng như vậy
Gương mặt tròn đầy như vàng trắng
Che mờ hết ánh sáng trời, người.
Khói lửa trong đêm trên đỉnh núi
Thanh tịnh soi sáng vô biên cõi
Bóng tối vô minh bị diệt tận
Trí tuệ Phật chiếu sáng tất cả .
Tiếng Phật tràn ngập trong sơn cốc
Hàng phục ngoại đạo như sư tử
Tuyên nói vô ngã, không, vô duyên
Khiến các ngoại đạo đều kinh sợ.
Oai quang như vua ngọc ma-ni
Sáng che tất cả ngọc ma-ni
Thân thể Như Lai màu vàng ròng
Chiếu khắp thế gian hơn tất cả.
Thế gian không ai ngang bằng Phật
Huống là có người hơn Phật được
Những phước trí tinh tấn phương tiện
Tất cả công đức không ai hơn.
Đấng Trượng Phu cứu hộ thế gian
Nay tôi nhìn thấy biển công đức
Nay con hoan hỷ sinh tôn trọng
Thế nên đánh lễ chân Thế Tôn.
Tôi đã ca ngợi Đấng Điều Ngự
Đèn sáng thế gian tròn công đức
Nay con có bao nhiêu công đức
Khiến các chúng sinh chứng Chánh giác.

Đại Bồ-tát Hỷ Vương nói kệ tán thán Đức Phật xong, chấp tay chăm chú nhìn thân Đức

Phật mắt chẳng tạm rời, quan sát thấy pháp giới sâu xa, khó hiểu khó làm khó vào, pháp vi tế tịch tĩnh khó biết chẳng thể nghĩ bàn chẳng thể suy lường, cảnh giới chư Phật, trong tâm quan sát cùng khắp pháp giới, quan sát trí Như Lai cảnh giới của Thế Tôn không ai sánh bằng. Quan sát như thế rồi, Bồ-tát Hỷ Vương thể nhập trong hạnh phương tiện thuộc về cảnh giới trí chẳng nghĩ bàn của Như Lai, chư Phật Thế Tôn đồng một pháp tánh không có sai khác và suy gẫm quan sát chư Phật Thế Tôn không hề nhiễm trước dường như hư không. Lúc quan sát như vậy, Bồ-tát Hỷ Vương chứng nhập chân như pháp tánh, tất cả các pháp tánh đều như vậy, sinh đức tin như vậy, ưa thích pháp môn vô ngại giải thoát của chư Phật Như Lai, biết bốn đức thường, lạc, ngã, tịnh, biết thân của Phật, suy gẫm thân Như Lai khắp tất cả cõi hiện ra trước chúng sinh, công đức của chư Phật dù trong vô lượng kiếp nói cũng chẳng hết.

Đại Bồ-tát Hỷ Vương suy gẫm như vậy rồi, ngồi yên lặng quan sát pháp giới.

Bấy giờ có một Tuệ mạng Tỳ-kheo Bồ-tát tên Hộ Quốc ở tại thành Xá-bà-đề vào hạ an cư quá ba tháng xong, mang y bát cùng các sơ học Tỳ-kheo trẻ du hành các nước lần đến thành Vương xá núi Kỳ-xà-quật, đến trước Đức Thế Tôn đánh lễ chân Phật đi vòng quanh bên phải Phật ba vòng rồi đứng qua về một phía, chắp tay hướng lên Đức Phật mà nói kệ tán thán:

*Kính lễ Đấng Tối Thắng phóng quang!
Kính lễ Đấng tâm như hư không!
Kính lễ Đấng quyết nghị cho người!
Kính lễ Đấng siêu việt ba cõi!
Trong vô số cõi nước mười phương
Nghe khen sự công đức của Phật
Nước ấy có bao nhiêu Bồ-tát
Đều đến hoan hỷ cúng dường Phật.
Bồ-tát đứng pháp cúng dường rồi
Nhất tâm nghe pháp của Phật nói
Nghe pháp vui vẻ về bản quốc
Tán thán các công Đức Như Lai.
Xưa Phật tu hành vì chúng sinh
Trải qua vô lượng, vô biên kiếp
Lúc Phật vì người cầu Bồ-đề
Tâm Phật không hề có chán mỏi.
Thế Tôn bố thí, vãng trì giới
Nhẫn nhục, Tinh tấn nhập Thiên định
Trí tuệ phương tiện đều đầy đủ.
Do đó con lay Đấng Đại Thánh
Như Lai đầy đủ bốn Như ý
Các Căn, các Lực, các giải thoát
Phật rõ tâm ý thức chúng sinh.
Do đó con lay biển đại trí
Phật biết ý niệm của chúng sinh
Thân, khẩu họ tạo nghiệp thiện ác
Cũng rõ các phương tiện giải thoát.
Đức Phật biết rồi thuyết pháp dạy
Chúng sinh tham, sân, si mê hoặc*

Khiến họ rớt vào ba đường ác
Đức Phật biết rồi bảo dứt trừ.
Khiến chúng sinh ấy sinh cõi lành
Quá khứ tất cả các Thế Tôn
Được trời, người, Ma, Phạm cung kính
Đáng đầy đủ công đức vị lai.
Thế Tôn đều biết rất rõ ràng
Chư Phật tịnh độ chỗ được sinh
Bồ-tát Thanh văn và Duyên giác
Trời, người quyến thuộc và chủng tánh
Thọ mạng dài ngắn Phật đều biết
Sau khi diệt độ chánh pháp trụ
Cúng dường Xá-lợi xây tháp miếu
Người thọ Pháp tạng bao nhiêu hạng.
Điều Ngự Trọng Phu đều biết rõ
Mười trí lực Phật không chướng ngại
Hay thấu rõ suốt việc ba đời
Vào trong tất cả các pháp trí.
Do đó con lạy biển đại trí
Không ai ngang bằng sánh hơn Phật
Các tướng trang nghiêm thân Như Lai
Ví như tinh tú tại hư không.
Do đó con lạy Đấng Tối Thắng
Không sánh bằng thân Phật vi diệu
Chói che ánh sáng cả đại hội
Oai đức Thích, Phạm ở bên Phật.
Tất cả chìm ẩn đều chẳng hiện
Thân như núi vàng không bụi nhơ
Tóc biếc mịn mềm xoắn phía bên phải
Đánh Phật lộ rõ như Tu-di.
Khối quang minh vô lượng công đức
Lông trắng giữa mày phóng sáng lớn
Vô lượng, vô biên và vô số
Mắt Phật dài rộng như sen xanh.
Nhìn chúng sinh bằng mắt Từ bi lớn
Như vàng trắng thu tròn giữa trời
Diện bộ của Phật cũng như vậy
Chúng sinh nhìn ngắm không chán đủ.
Nên con lạy Đấng chúa dung nghi
Như sư tử, thiên nga và phụng
Bước đi an ổn tựa voi chúa
Đi đứng chấn động cả trời đất.
Kính lạy Thập Lực rất khổ hạnh
Ngón tay tròn vót ai cũng yêu
Màn da màu san hô đồng đỏ

*Cánh tay thẳng dài thông quá gối.
Đánh lễ Như Lai thân vàng chói
Luân tướng dưới chân màn lưới đủ
Nếu người đánh lễ Đức Thế Tôn
Phật quang chiếu sáng được sinh Thiên.
Pháp vương có đủ bảy cửa báo
Thường dùng pháp thí điều phục tâm
Dem pháp hành rọi dạy chúng sinh
Nay con đánh lễ Đấng Pháp Vương.
Từ bi làm áo giáp, niệm làm sức
Trì giới làm cung, tuệ làm tên
Lấy đó phá được giặc phiền não
Phá ái sinh tử thêm giống Phật.
Độ mình độ người nhớ chúng sinh
Giải thoát tất cả các trói buộc
Chỉ rõ con đường an, vô úy
Khiến họ đạo thường vui chí cực.
Hành nơi thừa này dứt sinh tử
Không còn khổ biệt ly ân ái
Thành tựu chỗ vô vi vi diệu
Từ tâm thuyết pháp vì chúng sinh.
Ca tụng Thế Tôn tối thắng rồi
Đấng Tự Tại trong tất cả pháp
Dùng đây khen ngợi thắng thiện căn
Khiến các chúng sinh chứng Bồ-đề.*

Bồ-tát Hộ Quốc nói kệ khen ngợi Đức Phật rồi chấp tay bạch:

–Bạch Thế Tôn! Lòng con có điều nghi muốn thỉnh hỏi, xin Như Lai ưng thuận.

Phật bảo Bồ-tát Tỳ-kheo Hộ Quốc:

–Cho phép ông hỏi, Như Lai sẽ dứt trừ hết nghi, khiến ông được mừng vui.

Bồ-tát Hộ Quốc bạch:

–Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát tu hạnh gì mà ở nơi tất cả pháp thêm lớn, công đức đến chỗ cứu cánh, được tự tại, chứng trí nhanh chóng, được trí quyết định, thấu triệt tất cả pháp vào Nhất thiết trí, giáo hóa chúng sinh hay trừ lưới nghi, hiểu Nhất thiết trí, dùng phương tiện khéo léo tế độ chúng sinh, thực hành đúng như lời thường tuyên chân thật, được niệm Phật Tam-muội khéo thỉnh hỏi tất cả nghĩa sâu xa, nghe rồi có thể thọ trì mau lẹ được Nhất thiết chủng trí?

Bồ-tát Hộ Quốc muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Bồ-tát tu hành thường quyết định
Chân thật quyết định từ đâu sinh
Chỗ biển lớn trí tuệ phân biệt
Xin Đức Thế Tôn chỉ bảo cho.
Thân Phật vi diệu như vàng ròng
Phước đức lớn hơn cả trời, người
Thương xót chúng con đại quy y
Vì con giáo hóa hạnh thanh tịnh .*

*Thế nào để được lợi vô tận
Sinh giác đạo tổng trì cam lồ
Thế nào là biến trí thanh tịnh
Để dứt nghi hoặc của chúng sinh.
Vô lượng ức kiếp trong sinh tử
Mà không lòng mỗi nhọc hối chán
Thấy các chúng sinh bị khổ bức.
Thường làm lợi ích cho chúng sinh
Quyển thuộc Phật là cõi tịnh
Cõi nước tối thắng và thọ mạng
Chỗ vi diệu của tất cả sự
Nguyện nói hạnh Bồ-đề thanh tịnh.
Hàng phục các ma phá tà kiến
Làm khô biển ái được giải thoát
Pháp hành tương tục không đoạn tuyệt
Xin Đấng Tối Thượng chỉ bảo cho.
Sắc lực tài bảo bốn biện tài
Lời dịu thương mến khiến người vui
Mây Từ bi tưới mưa nhuần khắp
Nguyện chỉ cho con cảnh giới Phật .
Xin phát tiếng Ca-lăng-tần-già
Tiếng sám đại Phạm phá tà kiến
Chúng hội khát ngưỡng vì pháp đến
Xin ban nước cam lồ giải thoát.
Nay con muốn thành đạo vi diệu
Vì ưa thích pháp mà thưa thỉnh
Giờ nghe pháp đến cung kính chờ
Xin Phật dạy cho pháp bảo lớn.
Bạch Phật! Con muốn thành Bồ-đề
Như Lai biết rõ chí nguyện con
Thiết tha cầu pháp nên hỏi Phật
Lành thay xin nói hạnh tối thắng.*

Đức Phật dạy:

–Lành thay! Nay Hộ Quốc! Nay ông có thể hỏi Như Lai nghĩa lý sâu xa như vậy, để đem lợi ích an lạc cho nhiều người, mà cũng rất lợi ích cho đời sau, những người tu Đại thừa. Ông lắng nghe, Phật sẽ chỉ dạy.

Bồ-tát Hộ Quốc bạch:

–Lành thay, bạch Thế Tôn! Xin chỉ dạy cho.

Đức Phật dạy:

–Nay Hộ Quốc! Bồ-tát có bốn pháp có thể hoàn thành những sự thanh tịnh như trên.

Những gì là bốn?

1. Tâm chân thật không siểm khúc.
2. Thực hành bình đẳng đối với các chúng sinh.
3. Tâm niệm thể nhập không.
4. Thực hành như lời.

Hộ Quốc nên biết bốn thứ ấy có thể được pháp thanh tịnh của Bồ-tát.
Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Nếu có Bồ-tát không tà vạy
Mà thường tinh tấn đạo Bồ-đề
Cũng không ý ngang ngược cống cao
Đây gọi là trí tuệ vô biên.
Thấy các chúng sinh không được cứu
Bị sinh, già, bệnh, chết bức ngặt
Phát tâm muốn qua biển sinh tử
Hay vì tất cả tạo thuyền pháp.
Bình đẳng điều phục các chúng sinh
Xem các chúng sinh như con một
Đều muốn cứu độ khiến giải thoát
Đấng Thắng Trượng Phu phát tâm này,
Đi, đứng, nằm, ngồi niệm pháp không
Kẻ thọ, chấp ngã đều không cả
Tất cả thế gian đều như ảo
Chúng sinh ngu si bị mê hoặc.
Đại trí Bồ-tát nói lời ra
Theo đó thực hành không sai sót
Điều phục tịch tĩnh rời các lỗi
Hay cầu Bồ-đề gọi Phật tử.*

Nói kệ xong Đức Phật bảo Bồ-tát Hộ Quốc:

–Này Hộ Quốc! Đại Bồ-tát lại có bốn thứ pháp không sợ hãi. Những gì là bốn?

1. Được Đà-la-ni.
2. Gặp Thiện tri thức.
3. Được pháp nhãn sâu xa.
4. Giới hạnh thanh tịnh.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy, nên nói kệ rằng:

*Gọi đại danh Bồ-tát
Do vì được Tổng trì
Thọ trì pháp tối diệu
Của chư Phật tuyên nói.
Vĩnh viễn không quên mất
Thêm lớn nơi trí tuệ
Trí Bồ-tát vô ngại
Vượt hơn tất cả pháp.
Thường gặp Thiện tri thức
Tăng thêm pháp trợ đạo
Thường nói đến Bồ-đề
Diệu hành của chư Phật.
Ác tri thức như lửa
Sợ cháy nên xa lìa
Nếu nghe pháp không tương
Dừng mãnh vững tâm mình.*

*Bồ-tát rời nhân ngã
Rời tất cả kiến chấp
Trì giới không khiếm khuyết
Tịch lặng điều phục tâm
Giáo hóa các chúng sinh
An trụ giới hạnh Phật.*

Nói kệ xong Đức Phật bảo Bồ-tát Hộ Quốc:

–Này Hộ Quốc! Các Bồ-tát thực hành viên mãn đến chỗ cứu cánh, được bốn công đức làm cho hoan hỷ. Những gì là bốn?

1. Bồ-tát thấy Phật nên sinh hoan hỷ.
2. Nghe chánh pháp nên sinh hoan hỷ.
3. Xả bỏ tất cả nên sinh hoan hỷ.
4. Thuận pháp nhãn nên sinh hoan hỷ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy mà nói kệ rằng:

*Chỗ Bồ-tát được sinh
Thường thấy Đấng Tối Thắng
Oai quang khắp tất cả
Soi sáng nơi thế gian,
Thấy rồi lòng kính ngưỡng
Như trời thờ Đế Thích
Vì độ các chúng sinh
Nên khi cầu Bồ-đề
Theo Phật nghe chánh pháp
Chẳng sợ mà hoan hỷ,
Nhất tâm kính tin rồi
Tùy thuận lời Phật dạy
Nghe nơi pháp tùy thuận
Đắc nhãn tâm không nghi.
Các pháp không chúng sinh
Ngã tướng cũng không có
Thường quán như vậy rồi
Xả bỏ tướng, sinh vui,
Đã chẳng chấp ngã tướng
Thấy người xin liền mừng
Thành ấp cùng đại địa
Vợ con và thân mạng
Dem bỏ thí tất cả
Lòng không hề hối tiếc.*

Đức Phật nói kệ rồi lại bảo Bồ-tát Hộ Quốc:

–Này Hộ Quốc! Có bốn pháp phải vứt bỏ. Những gì là bốn?

1. Bồ-tát vứt bỏ nhà thế tục.
2. Đã xuất gia rồi chẳng tham lợi dưỡng.
3. Rời lìa thân cận đàn việt.
4. Chẳng tiếc thân mạng.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại nói kệ:

Bồ-tát thấy lỗi nhà
Nên bỏ mà xuất gia
Đến ở nơi núi rừng
Chỗ tịch tĩnh không người.
Xa rời nam và nữ
Xa quyến thuộc, đại chúng
Riêng mình không bạn bè
Như tê giác một sừng,
Chuyên tâm cầu đạo tịnh
Được mắt lòng không lo
Thiếu dục và tri túc
Không nịnh, trừ kiêu mạn.
Tinh tấn vì chúng sinh
Bồ thí điều phục tâm
Khổ hạnh tu thiên định
Nhất tâm cầu trí Phật,
Chẳng tiếc thân cùng mạng
Xa lìa ái quyến thuộc
Vững tâm cầu Bồ-đề
Ý chí như kim cương.
Nếu có người chém chặt
Không có lòng giận thù
Tâm dũng mãnh thêm lớn
Cầu được Nhất thiết trí.

Nói kệ xong, Đức Phật bảo Bồ-tát Hộ Quốc:

–Này Hộ Quốc! Bồ-tát có bốn pháp không hối tiếc. Những gì là bốn?

1. Chẳng phá hoại cảm giới.
2. Ở A-lan-nhã.
3. Thực hành bốn Thánh chủng.
4. Đa văn.

Đây là bốn thứ pháp không hối tiếc.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại nói kệ rằng:

Trì giới tịnh không nơ
Dường như ngọc ma-ni
Chẳng sinh lòng cống cao
Khoe tài hay trì giới.
Lại đem chánh giới ấy
Chuyển dạy cho nhiều người
Thường hoài vọng như vậy
Thành tựu giới luật Phật .
An trụ chỗ lặng không
Nơi Lan-nhã thanh tịnh
Bồ-tát chẳng tưởng ngã
Cũng không tưởng thọ giả.
Quan sát sắc nam nữ

*Giống như loài cỏ cây
Chẳng nghĩ tưởng nam nữ
Cũng không chấp ngã tưởng.
An trụ bốn Thánh chủng
Không lười biếng siểm nịnh
Vĩnh viễn chuyên tu hành
Xa lìa những phóng dật.
Cầu công đức đa văn
Thường tinh cần tu tập
Nguyện thành Nhất thiết trí
Là chỗ tối công đức .
Chúng sinh ở lao ngục
Không được ai cứu hộ
Nổi chìm trong sinh tử
Cầu tài tỵ cung cấp,
Tôi sẽ cầu thuyền pháp
Vớt họ khỏi sinh tử
Vớt họ khỏi phiền lụy
Đưa đến bờ bên kia.
Chúng sinh không quy y
Cũng không người cứu hộ
Chúng sinh tại hữu vi
Không ai đưa họ ra,
Tôi sẽ làm Đạo sư
Cứu họ được giải thoát
Thế nên tôi phát tâm
Cầu chứng đạo Bồ-đề.*

Nói kệ xong Đức Phật bảo Bồ-tát Hộ Quốc:

–Này Hộ Quốc! Bồ-tát có bốn hạnh điều phục cần phải thực hành. Những gì là bốn?

1. Nguyện sinh và xứ lành thường gặp chư Phật.
2. Cúng dường Sư trưởng mà chẳng cầu báo đáp.
3. Thường thích sự nhàn tịnh vớt bỏ lợi dưỡng.
4. Được biện tài vô ngại và được pháp nhãn Đầu-đà.

Đức Thế Tôn lại nói kệ rằng:

*Bồ-tát dũng mãnh thích núi rừng
Thường chẳng theo người cầu lợi dưỡng
Hằng được trí sâu biện vô ngại
Khéo được thông đạt các pháp tướng.
Thường thuận cúng dường các Sư trưởng
Tùy thuận lời Thầy không chống trái
Tùy chỗ sinh ra gặp chư Phật
Cúng dường cung kính cầu Bồ-đề.
Thường sinh thiện xứ, vang danh tiếng
Ở trời là tôn quý trong trời
Lại được thành tựu đạo Bồ-đề*

*Dạy chúng sinh làm mười điều thiện.
Thường hoan hỷ niệm Phật công đức
Chẳng bao lâu nữa tôi thành Phật
Đã thành Chánh giác toàn công đức
Cứu độ chúng sinh khỏi sinh tử.*

Nói kệ xong, Đức Phật bảo Bồ-tát Hộ Quốc:

–Này Hộ Quốc! Bồ-tát có bốn pháp thanh tịnh hạnh Bồ-đề. Những gì là bốn?

1. Lúc hành Bồ-đề không có tâm sân hận.
2. Vứt bỏ quyền thuộc cung điện tài bảo, thích ở núi rừng, cũng chẳng khoe nói công đức của mình.

3. Dù bố thí mà chẳng cầu quả báo.

4. Tinh cần thích pháp chẳng thấy lỗi của Thầy.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại nói kệ:

*Bồ-tát tâm tịnh không oán hận
Cũng chẳng tìm tội lỗi của người
Mình chẳng siểm khúc không nhiễm trước
Hành đạo Đại thừa cầu Bồ-đề.
Thấy rõ ở nhà là gốc khổ
Gần kẻ bạn ác không chánh niệm
Do đó vứt bỏ đi xuất gia
Ở nơi núi rừng cầu giải thoát.
Thường ở rảnh vắng ưa tĩnh lặng
Dứt hẳn ái niệm nơi quyền thuộc
Chẳng tiếc thân thể và mạng sống
Riêng đi không sợ như sư tử.
Khất thực nuôi thân thường biết đủ
Như loài chim bay không chứa cát
Chẳng thích sinh trời và nhân gian
Chỉ cầu đạo Bồ-đề vô thượng.
Riêng đi không bạn chỉ một mình
Như sư tử hằng chẳng sợ sệt
Sợ các phiền não như thú dữ
Nếu được lợi dưỡng lòng chẳng mừng.
Quán các chúng sinh luôn phóng dật
Từ bi thế nguyện phá lỗi ấy
Tôi vì cứu hộ các chúng sinh
Nên thường hằng say siêng tinh tấn.
Phàm có phát ngôn luôn thương mến
Với kẻ ghét thương luôn mỉm cười
Như gió thoảng đưa không bám dính
Chỉ nên cầu nơi hạnh Trượng phu.
Thường ưa tu tập Không, Vô tướng
Quán pháp hữu vi như ảo hóa
Điều phục trọn vẹn các ý căn
Đi đứng luôn ưa pháp cam lộ,*

*Thường y Phật dạy hành đại đạo
Vĩnh viễn trong tâm là thanh tịnh
Cầu Đà-la-ni và biện tài
Kê vai gánh khổ cầu trí tuệ.
Bồ-tát thường quán công hạnh ấy
Hiện tiền lợi ích sinh hoan hỷ
Nếu chẳng ưa thích đạo Bồ-đề
Người này không ác gì chẳng tạo.*

Nói kệ xong, Đức Phật bảo Bồ-tát Hộ Quốc:

–Này Hộ Quốc! Bồ-tát có bốn thứ pháp đọa lạc. Những gì là bốn?

1. Chẳng cung kính người khác.
2. Bội ân nịnh bợ bằng lời nói quanh co
3. Cầu nhiều lợi dưỡng danh vọng.
4. Khoe cái đức của mình bằng việc thiện man trá.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại nói kệ:

*Đối với cha mẹ và Sư trưởng
Họ thường kiêu mạn không cung kính
Bội ân dưỡng dục lòng siểm khúc
Các căn tán loạn nhiều ngu si.
Luôn nghĩ lợi dưỡng chẳng thôi ngót
Siểm nịnh trá hiện tướng tinh tấn
Tự nói trì giới và khổ hạnh
Không ai có được như mình cả.
Ác khẩu lời thô ưa tranh đấu
Thường tìm lỗi người chẳng thôi dứt
Họ luôn xa rời hạnh Sa-môn
Làm ruộng canh tác và buôn bán.
Các Tỳ-kheo trong đời vị lai
Vứt bỏ công đức và giới hạnh
Vì lòng tật đố và đấu tranh
Làm tổn hư mất chánh pháp Phật.
Họ cách Bồ-đề rất xa vời
Họ cũng xa rời bảy Thánh tài
Chống trái tám đường chánh giải thoát
Trôi lăn năm loài trong sinh tử.*

Nói kệ xong, Phật bảo Bồ-tát Hộ Quốc:

–Này Hộ Quốc! Có bốn pháp chướng đạo. Những gì là bốn?

1. Không tin.
2. Lười biếng.
3. Ngạo mạn.
4. Giận tức.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại nói kệ:

*Lười biếng, không tin, tâm ám độn
Lòng thường ngạo mạn và tức giận
Thấy chúng Tỳ-kheo tu nhẫn nhục*

*Đuổi xua ra khỏi các chùa tháp.
Nếu được lợi dưỡng lòng hoan hỷ
Đều nói ta là người thường trụ
Luôn tìm mọi cách vạch lối người
Người nào có tội tôi trị phạt.
Những người như vậy xa chánh pháp
Ganh ghét công đức đọa ba đường
Chán ghét pháp diệu của chư Phật
Người này sẽ vào trong lửa lớn.
Người này gây ác chẳng thôi dứt
Quyết sẽ chịu đủ khổ trong khổ
Thế nên Bồ-tát cầu Bồ-đề
Chớ để đọa lạc sau mới hối..
Vô lượng ức kiếp Phật mới hiện
Để làm lợi ích cho chúng sinh
Bồ-tát đã được thân hướng thiện
Phải bỏ phóng dật cầu giải thoát.*

Nói kệ xong, Đức Phật bảo Bồ-tát Hộ Quốc:

–Này Hộ Quốc! Bồ-tát nên xa bỏ bốn hạng người, chẳng được gần kề họ. Những gì là bốn?

1. Chẳng được gần kề ác tri thức.
 2. Chẳng được gần kề người chấp kiến.
 3. Chẳng được gần kề kẻ bàng pháp.
 4. Chẳng được gần kề người tham lợi dưỡng.
- Đó là bốn hạng người không nên thân cận.
Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại nói kệ:

*Hay xa ác tri thức
Thân gần Thiện tri thức
Đạo Bồ-đề tăng trưởng
Nhu trắng dần tròn đầy.
Xa lìa kẻ chấp kiến
Chấp ngã chấp thọ giả
Bỏ đi như đồ độc
Xả bỏ vì cầu Phật.
Chê bai pháp của Phật
Vị cam lộ tịch tĩnh
Nếu muốn cầu Bồ-đề
Phải tránh như phần dơ.
Xa lìa tham lợi dưỡng
Cũng bỏ người ác hạnh
Hạng ấy chẳng nên gần
Nhu tránh hố lửa lớn.
Nếu muốn hàng phục ma
Chuyển pháp luân vô thượng
Muốn cầu lợi đệ nhất*

*Mau xa ác tri thức.
Bỏ ái và ghét xấu
Lợi danh cũng xa tránh
Muốn cầu đạo Vô thượng
Thường trụ trí của Phật.*

Đức Thế Tôn nói kệ xong, lại bảo Bồ-tát Hộ Quốc:

–Này Hộ Quốc! Có bốn pháp mà đời sau thọ khổ. Những gì là bốn?

1. Khinh mạn người có trí.
 2. Thường ôm lòng tật đố.
 3. Trong tất cả pháp không có lòng tin.
 4. Pháp tịnh trí thường nghi, không kiên nhẫn lãnh thọ mà chỉ cầu lợi dưỡng.
- Đó là bốn pháp thọ khổ ở đời vị lai.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ:

*Người hầu gần Phật bậc có trí
Tất cả trời, người phải cúng dường
Ngược lại cống cao lòng kiêu mạn
Do đó sẽ thọ vô biên khổ.
Với pháp tịnh trí không tin nhận
Những gì cầu lợi đều phi pháp
Thường ôm kiêu mạn và cống cao
Thấy người có trí không cung kính.
Ở trong Phật pháp không tin hiểu
Với chúng Hiền thánh cũng chẳng tin
Người này thường đi trong ác đạo
Sinh làm thân người nhiều ngu si,
Họ bỏ thọ mạng nhân gian rồi
Ở đại địa ngục chịu khổ lớn
Nơi đây kiếp tận sinh phương khác
Súc sinh, ngạ quỷ cũng như vậy.
Nếu người muốn cầu được làm Phật
Trừ sạch khổ bậc Thắng trượng phu
Thường phải xa rời nghiệp ba đường
Tu các công đức thành Chánh giác.*

Nói kệ xong, Đức Phật lại bảo Bồ-tát Hộ Quốc:

–Này Hộ Quốc! Có bốn thứ trói buộc Bồ-tát. Những gì là bốn?

1. Khinh mạn người khác. Đây là sự trói buộc Bồ-tát.
 2. Trong định thuộc về thế gian mà tâm đó vui bám lấy không cầu rớt ráo giải thoát.
- Đây là sự trói buộc của Bồ-tát.
3. Chẳng gìn giữ tâm mình, trí tuệ chưa thành mà phóng dật. Đây là sự trói buộc Bồ-tát.
 4. Vì cầu lợi dưỡng mà vào nhà người khác. Đây là sự trói buộc Bồ-tát.

Đây là bốn sự trói buộc Bồ-tát.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn lại nói kệ:

*Luôn luôn khinh mạn người
Ưu việc tốt thế gian
Tham trước các kiến phược*

Như voi lún bùn sâu.
Ưa vào nhà cư sĩ
Thường nhớ nghĩ phóng dật
Tối ngu không trí tuệ
Hạnh ấy tên trôi buộc.
Muốn dứt khổ sinh tử
Xa rời hẳn ba cõi
Phải bỏ lòng kiêu mạn
Thường hành đạo Bồ-tát,
Chịu lấy vô biên khổ
Vứt bỏ các sự vui
Cũng rời lìa thương ghét
Thành Phật không nhiễm trước.
Bồ-tát phải thường tu sáu Độ
Tất cả các Địa, Trí và Lực
Nếu thành tựu mọi công đức
Thì được thoát khỏi lưới sinh tử.
Phật ở vô lượng kiếp xa xưa
Vì chúng sinh mà cầu Bồ-đề
Thường hành bố thí để điều phục
Bỏ lìa ân ái tu chánh đạo.
Luôn không xa rời chỗ vắng vẻ
Khổ hạnh óm gầy cầu Bồ-đề
Phấn khởi tinh tấn không lười biếng
Cầu được trí Trượng phu tối thắng.
Thấy các chúng sinh trong ba cõi
Luân chuyển năm loài chịu sinh tử
Thương xót tất cả khởi đại Bi
Do đó mà cầu đạo Bồ-đề,
Bỏ lìa con cung và thế thiếp
Cũng bỏ hết của cải bảy báu
Thọ mạng, cõi nước và đại địa
Vì để cầu Bồ-đề trí Phật.
Thuở xưa Phật ở núi rừng tốt
Làm Tiên tu hành tên Nhẫn Nhục
Bị vua Ca-lợi xẻo tai mũi
Máu biến làm sữa không lòng hờn.
Thuở xưa từng làm con hiếu thảo
Yêu mến cúng dường cha và mẹ
Khi bị Ca-di bắn trúng tên
Bấy giờ cũng không lòng oán giận.
Chẳng tiếc mạng sống nhảy đồi cao
Để cầu lời lành chư Phật dạy
Bấy giờ cũng không thấy thân mạng
Chỉ để thành đại sự Bồ-đề.

Thuở xưa thương xót các thú đỏi
Thí thịt thân mình cho tám cạp
Bấy giờ chư Thiên ở hư không
Khen rằng: Lành thay, Đại trượng phu!
Thuở xưa ra làm đại thí chủ
Từng làm tịnh hạnh Bà-la-môn
Vì thương chúng sinh khổ đỏi nghèo
Vào biển cầu tìm châu như ý.
Rồi bị thần biển cướp lấy mất
Bấy giờ ta cố tát biển cả
Đem được châu báu về Diêm-phù
Dùng cứu giúp chúng sinh nghèo thiếu.
Cũng từng làm vua tên Tô-ma
Cho đến mất mạng chẳng nói dối
Các vua do ta được giải thoát
Tiếng tăm vang dội khắp mười phương.
Xưa ta từng thấy người nghèo cùng
Ta đang làm vua đem thân thí
Khiến họ giàu to nhiều của báu
Nên ta được hiệu Nhất Thiết Trí.
Xưa ta từng làm vua Thi-tỳ
Bỏ cầu kinh sợ đến cầu ta
Ta đem thân mình thế mạng chim
Cho chim thoát khỏi sự khủng bố.
Xưa ta làm vua tên Sư Tử
Thân mang bệnh nặng thầy cho thuốc
Có người bệnh đến xin thuốc ấy
Ta chẳng tiếc thân cho họ trước.
Xưa ta tu hành vì chúng sinh
Làm Vương tử tên Tô-đạt-noa
Có người đến xin con và vợ
Ta chẳng hề tiếc đều cho cả.
Từng làm Bồ-tát tên Nghiêm Xí
Vì cảm hóa tài đức quốc vương
Trải qua tám vạn bốn ngàn năm
Cố gắng tinh tấn mới cảm hóa.
Cũng làm vương tử tên Tịnh Oai
Tự đốt thân mình cúng tháp Phật
Cung kính cúng dường Đấng Thập Lực
Vô thượng Tối Thắng Lương Túc Tôn.
Từng làm quốc vương tên Nguyệt Quang
Có người Phạm chí tên Khả Úy
Theo ta cầu khẩn xin được đầu
Ta liền mau mắn đem đầu cho
Lại làm quốc vương tên Phước Đức

Ở trong các thôn ấp, phổ phường
Chứa đầy thuốc men và thực phẩm
Để ban cho tất cả chúng sinh.
Từng làm quốc vương tên Nhật Tịnh
Kỹ nữ xinh đẹp đủ ngàn người
Chuỗi ngọc bảy báu trang nghiêm thân
Vua không luyến tiếc đem bố thí.
Lại làm quốc vương tên Bảo Kế
Nón trời bảy báu trang nghiêm đầu
Hoa hương đẹp thơm dùng nghiêm sức
Cũng đem bố thí hết cho người.
Lại làm quốc vương tên Tri Túc
Tay chân dịu mềm như bông tơ
Sắc đẹp sạch trong như hoa sen
Cũng đem bố thí các chúng sinh.
Lại làm thương chủ tên Thiện Nhân
Dem năm trăm người tìm bảy báu
Các quý La-sát hiện mỹ nữ
Thương chủ cứu thoát cả đoàn người.
Từng làm vương tử tên Phước Diệm
Thê thiếp, kỹ nữ đến số ức
Thân hình xinh đẹp như Thiên nữ
Rời bỏ xuất gia không ái luyến.
Lại làm thương chủ tên Kim Sắc
Lúc ấy có Phật hiệu Vô Cấu
Kim Sắc đối Phật đốt mười ngón
Cúng dường Tối Thắng Lương Túc Tôn.
Lại làm quốc vương hiệu Hoa Nhân
Mọi người chiêm ngưỡng lòng không chán
Dem đôi mắt đẹp để bố thí
Vì lòng vua thương cả chúng sinh.
Lại làm Bồ-tát tên Đa Phát
Thấy có người nữ vừa mất chồng
Ngày đêm nhớ thương mãi không nguôi
Triền miên lơ lờ tâm điên cuồng,
Bồ-tát Đa Phát lòng xót thương
Hóa hình chồng chết bảo vợ chồng
Lần lần giáo hóa vợ cuồng kia
Khiến hết cuồng điên tâm tỉnh ngộ.
Lại làm Bồ-tát tên Phổ Chiêm
Thấy một người bệnh gầy đau khổ
Bảy giờ Phổ Chiêm khởi Từ bi
Dem huyết nhục mình thí người bệnh.
Lại làm quốc vương tên Hoa Phu
Thấy có một người bệnh khốn ngặt

Bồ-tát Hoa Phu sinh Từ tâm
Chẻ xương tủy mình chữa bệnh ấy.
Lại làm quốc vương tên Thành Lợi
Thấy có một người quá nghèo cùng
Trợn cho người đó mọi tài bảo
Xả bỏ thân mạng không luyến tiếc.
Ta làm quốc vương tên Tín Tràng
Hai tay mềm mại luân tương đủ
Có người đến xin hai tay ấy
Vì cầu Bồ-đề, Ta liền cho.
Lại làm quốc vương tên Phổ Hiện
Có bốn thiên hạ nhiều của báu
Hòa bình thịnh vượng nam tử đông
Vì cầu Bồ-đề đem bố thí.
Lại làm vương nữ tên Trí Ý
Thân thể trắng sạch rất mịn màng
Từ bi hoan hỷ cắt thịt đùi
Và thí máu huyết lòng chẳng tiếc.
Lại làm nữ nhân tên Ngân Sắc
Trong thành Kim sắc có phụ nữ
Mới để đói khát muốn ăn con
Ngân Sắc cắt vú cho người đói.
Lại làm quốc vương tên Văn Đức
Rất giàu tiền của nhiều anh lạc
Vàng bạc bảy báu các xe cộ
Người đời khó bỏ, vua đều cho.
Lại làm vương tử tên Tri Ân
Có người thợ lặn tên Vô Ân
Vô Ân ham của đắm mắt ta
Bấy giờ lòng ta chẳng oán hận.
Lại nhớ quá khứ làm lính chiến
Ở trong đại trận không lòng giết
Thà thân mình chết chẳng hại người
Cho đến kiến muối không tưởng giết.
Lại nhớ quá khứ làm chim trĩ
Cung kính cúng dường bậc tôn trưởng
Đồng loại già trẻ đều cấp cho
Lúc ấy trong lòng không kiêu ngạo .
Lại nhớ quá khứ làm vượn khi
Ở núi gặp phải người thợ săn
Cả bầy khi vượn về nương ta
Vì thương mạng chúng, ta liền cứu.
Lại nhớ quá khứ làm tượng vương
Bị quốc vương kia bắt cột trời
Ta nhớ cha mẹ mù đôi mắt

Thà chịu đói chết nhịn không ăn.
Lại nhớ quá khứ làm thân gấu
Có người lạc đường, ta cứu nuôi
Họ dẫn thợ săn phản hại ta
Dù bị phản hại, ta không giận.
Lại nhớ quá khứ làm tượng vương
Khi bị trúng tên của thợ săn
Vì ngưỡng cầu công đức Bồ-đề
Nên đem ngà dâng thợ săn ấy.
Lại nhớ quá khứ làm chim trĩ
Ở tại đồng quê cạnh khu rừng
Rừng ấy bị lửa cháy lan đến
Ta cứu lửa rừng, trời mưa hoa.
Xưa ta từng làm nai chín màu
Ăn cỏ uống nước bên bờ sông
Nước sông sâu rộng dòng chảy gấp
Có người té sông ta cứu họ.
Người ấy ham tiền lãnh lệnh vua
Dem nhiều binh lính đến hại ta
Ta cầu Bồ-đề tu Từ bi
Đối với người ấy không oán giận.
Lại nhớ quá khứ làm rùa lớn
Té độ người buôn qua khỏi biển
Năm trăm người buôn ăn thịt ta
Lòng ta Từ bi không giận họ.
Ta nhớ quá khứ tu Bồ-đề
Từng làm thân cá lội trong nước
Thương xót tất cả nên xả thân
Trăm ngàn chúng sinh ăn thịt ta.
Ta thấy trăm ngàn chúng sinh bệnh
Hóa thân làm thuốc lớn như núi
Muốn cho chúng sinh trừ bệnh khổ
Biến làm thân trùng tên là Nguyệt.
Lại nhớ xưa làm vua sư tử
Dù thân lớn mạnh nhưng lòng Từ
Bị tên độc thợ săn bắn trúng
Đối với người ấy sinh lòng thương.
Lại nhớ quá khứ làm vua ngựa
Thân sắc trắng sạch như ngọc tuyết
Thường ở biển lớn hoặc núi cao
Cứu các lũ hành nạn La-sát.
Lại nhớ quá khứ cầu Bồ-đề
Từng làm quốc vương tên Cư Gia
Thấy các đục lạc nhiều tai họa
Chẳng theo dâm nữ bị lời gian.

Lại nhớ quá khứ từng làm thỏ
Thường dạy bầy thỏ các việc lành
Cùng Tiên ở chung đồng tu niệm
Xả thân tự thiêu cứu Tiên đói
Lại nhớ quá khứ làm anh vũ
Thường ở cụm rừng nhiều hoa quả
Báo ân cây khô chẳng rời bỏ
Vua trời biến cây khô sinh trái.
Lại nhớ từng làm vua loài khỉ
Thấy bầy khỉ vượn bị rông hại
Bèn dạy bầy khỉ uống ống tre
Khỉ vượn đều khỏi nạn rông hại.
Ta lại nhớ xưa làm anh vũ
Lấy thóc của người nuôi cha mẹ
Chủ lúa bắt ta giận quở rằng
Sao dám trộm lấy lúa nhà người,
Ta thưa lúc người gieo trồng lúa
Hứa rằng cho các chúng sinh ăn
Nay tôi lấy về nuôi cha mẹ
Chẳng thể bảo là trộm cắp được,
Chủ lúa tức thì lòng hoan hỷ
Tôi là cầm thú, chim, là người
Lành thay! Anh vũ có trí tuệ
Biết hiếu cha mẹ biết cúng dường,
Từ nay về sau tôi thí lúa
Cho chim mang về dâng cha mẹ.
Biết bao sự việc trong quá khứ
Không khổ hạnh nào mà chẳng làm
Chưa hề sinh lòng nhàm chán mỗi
Để cầu đạo Vô thượng thanh tịnh.
Bao nhiêu vật trong và vật ngoài
Không một thứ nào không phát khởi
Trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền
Vô lượng phương tiện và trí tuệ
Da thịt, xương tủy và máu huyết
Đem thí tất cả cho chúng sinh.
Thuở xưa ta ở trong núi rừng
Dững mãnh tinh tấn thân khô kiệt
Vì cầu Phật nói Đại, Tiểu thừa
Truyền dạy chúng sinh khiến nhập đạo,
Thường thích tu trong hạnh Đầu-đà
Luôn luôn tu hành không vứt bỏ
Tất cả khổ hạnh khó như vậy
Từ thuở xa xưa ta đều tu.
Phật nói vị lai các chúng sinh

Nghe ta thuật lại lòng khinh cười
Chẳng tin nhận dù một câu kệ
Trở lại hủy báng pháp như vậy,
Vì tất cả họ tham ăn mặc
Lòng luôn suy tưởng ngủ nghĩ nhiều
Siểm nịnh hủy pháp không xấu hổ
Phá hoại chánh pháp không công đức,
Nghe pháp vì diệu tịch tĩnh này
Cho rằng chẳng phải của Phật dạy.
Thầy ta đã vẫn như biển cả
Năng lực giảng thuyết là tối thắng
Họ cũng chẳng tu pháp như vậy
Quyết định chẳng phải lời Phật dạy.
Kể đến cũng có hàng kỳ lão
Từ xưa đến nay các danh đức
Cũng chưa thọ hành pháp như vậy
Các ông chớ cầu sự hư vọng,
Trong ấy không ngã, không thọ mạng
Cũng chẳng nói có tướng chúng sinh
Luống tự nhọc nhằn không phước đức
Uổng công tu hành các khổ hạnh.
Đã nói có pháp tên Đại thừa
Sao lại còn nói không vô ngã
Bởi không chúng sinh không tác giả
Thế nên nơi pháp chẳng cần cầu,
Các văn cú ấy giả làm ra
Cũng như tà thuyết của ngoại đạo
Nhu Lai chẳng nói sự như vậy
Quở trách mắng nhục các Tỳ-kheo
Bọn ấy bất thiện mà không thẹn
Chẳng hề từ nan bao việc ác.
Đời sau ở trong pháp Phật dạy
Hiện thành hình tướng các Tỳ-kheo
Trong lòng tạt đổ đầy ngạo mạn
Tay chân nhiều động mắt oai nghi,
Cà-sa luôn luôn thòng hai góc
Thân mặc pháp phục thường ở chợ
Đi trong nhà tục hằng say rượu
Thân mặc pháp y gần người tục,
Vứt bỏ chánh pháp khỏi công đức
Ưa làm sứ giả cho người tục
Chứa nuôi bò, ngựa, dê, heo, gà
Tội trai, tở gái, vật bất tịnh,
Làm ruộng, làm vườn hằng loạn tâm
Lòng ưa việc ác không hạnh lành

Cũng chẳng thân cận Thiện tri thức
Miệng chẳng lựa chọn lời nói năng
Trong thân làm đủ các sự ác
Tham lấy vật Tăng, vật tháp Phật
Huống là của mình mà chịu thí
Thấy các Tỳ-kheo trì tịnh giới
Chê bai chẳng phải thật phạm hạnh
Chẳng gìn cấm giới không oai đức
Thích ở nhà tục phạm vợ người,
Cư sĩ có vợ còn hổ thẹn
Ác Tỳ-kheo kia tham còn hơn
Chứa nuôi vợ con cầu chẳng chán
Cùng các kẻ tục không có khác.
Nếu có đàn tín thỉnh cúng dường
Cấp cho cơm áo lẫn thuốc men
Thọ của tín thí không tịnh niệm
Chỉ thêm tham dục phạm vợ người
Lòng thương mơ tưởng bên nữ sắc
Tùy thuận phiền não không Thánh hạnh
Phương tiện dụ phỉnh các phụ nữ
Giáo hóa người tục khiến đoạn dục,
Rằng người tham dục đọa ác đạo
Đọa vào địa ngục, quỷ, súc sinh
Nhưng chính thân mình chẳng y giáo
Làm sao truyền pháp giáo hóa người!
Người này ba nghiệp chẳng đúng pháp
Bao nhiêu quyến thuộc cũng như vậy
Ngày đêm họp bàn không thôi nghĩ
Chỉ luận năm dục các việc đời,
Nhận nuôi môn đồ chỉ sai khiến
Trọn không dạy bảo các đạo lành
Nhận nhiều đệ tử xoay quanh mình
Làm ra đạo đức cầu danh lợi.
Ngoài hiện dị tướng đối Tỳ-bì
Nhiếp đồ chúng chẳng cầu hay dở
Môn đồ quyến thuộc nhiều bệnh hoạn
Đều khô gầy, hủi lác, ghẻ chốc,
Chỉ là tạp loại hạng hạ nhân
Trọn chẳng chỉ dạy Phật pháp lành
Giới văn, định, tuệ, đều vứt bỏ
Chẳng tu hành hạnh của Tỳ-kheo,
Chẳng đạo, chẳng tục không tên gọi
Giống như khúc gỗ hư mục rã
Đối với Luật nghi lòng khinh rẻ
Bồ-tát thuyết giới cũng coi khinh,

Tự tại dạo chơi trái lời Phật
Đường đột như voi say thả lỏng
Hoặc khi trá hiện tại núi rừng
Lòng thường tưởng việc phồn hoa,
Ba độc phiền não luôn phát khởi
Chẳng thể tạm thời lòng tịch tĩnh
Quên mất lời Phật đã dạy răn
Cùng hạnh Đâu-đà các công đức,
Ngã mạn cống cao đầy trong thân
Đọa tại ngục A-tỳ đáng sợ
Ngày đêm hằng luận bàn việc nước
Cũng thường luận nói nơi đạo tặc,
Thân tâm chuyên lo việc thân duyên
Bỏ lìa thiền định và trí tuệ
Dù cho thích việc làm hình thức
Xây dựng là để chỉ ân thân.
Giả sử xây dựng Tăng-già-lam
Tham ưa phòng nhà thật tốt đẹp
Thân, khẩu, ý mình chẳng nhu thuận
Đồ chúng học theo cũng giống vậy,
Tỳ-kheo ác kia dù tạo chùa
Chuyên vì thân mình và quyến thuộc
Nếu có Tỳ-kheo thuận từng họ
Họ liền an trí nhiếp thọ vào,
Nếu có chư Đại đức giữ giới
Phương tiện giỏi hay thuyết chánh pháp
Tự điều phục mình điều phục người
Họ trọn chẳng nhận Đại đức ấy,
Rằng phòng hiện nay tôi đang ở
Phòng khác của các đệ tử tôi
Ngoài ra đã thuộc các đồng học
Ông đi chỗ khác đây biết chỗ,
Hiện nay chỗ có giường chõng ấy
Đều giao phó người thuộc về người
Không còn dư chỗ để dung ông
Cũng không com áo ông nên đi
Đồ dùng tạm thời còn không cho
Huống nhờ phòng nhà và các vật.
Pháp Tăng ở như vậy chẳng làm
Tỳ-kheo ác ấy như tục nhân
Chứa nhiều tiền của quyến thuộc đông
Hàng đệ tử Phật sống đúng pháp
Họ luôn đuổi xua chẳng cho ở
Có lúc họ nhớ lời Phật dạy
Lòng họ bi thương vào núi rừng

Than ôi pháp mầu của Phật dạy
Chẳng lâu sẽ diệt chẳng còn hiện.
Lại có Tỳ-kheo cầu nhiều lợi
Thân không pháp hạnh ghét có đức
Dù có người trì giới công đức
Bị họ ghét khinh không lợi dưỡng,
Đều tự buồn than bỏ thành áp
Thường ở trong núi vắng rừng quạnh
Những kẻ si mạn cống cao ác
Luôn luôn đấu tranh, nói hai lưỡi,
Dối gạt người đời được lợi dưỡng
Tự cho cùng Thánh đồng không khác
Phật giáo Chánh pháp tạng công đức
Đầy đủ tất cả diệu công đức,
Đời sau bị hoại không còn hiện
Bởi do ngã mạn không trì giới
Như kho báu kia bị người phá
Như ao hoa sen bị khô cạn
Như xe báu kia bị gãy hư
Đời sau Phật pháp cũng như vậy
Tỳ-kheo ác kia khó điều phục
Diệt chánh pháp Phật không còn chừa.
Trong đời ác vị lai như vậy
Phá hoại Phật pháp đáng sợ hơn
Những kẻ vui thích sự ác ấy
Rời xa trời, người và hạnh lành,
Từ nơi thân này xả mạng rồi
Đọa vào địa ngục, quỷ, súc sinh
Ở đó vô lượng ức ngàn năm
Chịu đủ tất cả những khổ não.
Về sau giả sử được thân người
Nhiều khổ ứế ác luôn bất tịnh
Mù lòa, hoặc điếc, hoặc câm ngọng
Thân thể luôn luôn nhiều bệnh tật,
Nhan sắc xấu ác người chẳng ưa
Thường phải sợ sệt phục vụ người
Khó vừa ý người khó được thương
Có lời nói ra không được tin.
Nếu có người ác hạnh như vậy
Ở đâu cũng bị quở đuổi xua
Người ấy mang nhiều những bệnh khổ
Thường bị gậy gộc đánh xua đuổi,
Thường bị đói khát làm khổ thân
Mọi người trông thấy đều khinh rẻ
Nếu nghe như vậy nhiều khổ lụy

*Phải bỏ các ác tâm điều phục
Đối với chúng sinh làm điều lành
Chớ để ngày sau phải ăn năn.
Nếu người tôn kính Phật Thế Tôn
Thánh chúng trì giới pháp Đầu-đà
Các ông phải siêng cầu hạnh ấy
Phải xả quyền thuộc và lợi danh,
Danh lợi điên đảo như huyễn hóa
Phải xem hữu vi như mộng mơ
Ân ái hội hợp tất biệt ly
Tất cả hữu vi chẳng bền lâu,
Chớ bỏ Chánh cần cùng Căn, Lực
Siêng cầu các môn Ba-la-mật
Trong khi chưa chứng diệu Bồ-đề
Thường phải tu tập tất cả hạnh.*

Phật lại bảo Bồ-tát Hộ Quốc:

–Này Hộ Quốc! Đời vị lai, những người tu hành Đại thừa Bồ-tát, nếu có các lỗi như vậy thì phải tự rời xa và xa rời những kẻ có các lỗi như vậy. Những người tự chẳng siêng tu mà quen gần cùng người có các lỗi ấy, chẳng siêng chánh hạnh tự làm siểm nịnh và thân cận kẻ siểm nịnh, tự không trí tuệ và tùy thuận kẻ không trí tuệ, tham cầu thế lợi không bao giờ biết chán, tham mến nhà tục, ganh ghét kẻ hơn mình, siểm nịnh trá ngụy không hổ, không thẹn, dối hiện Thánh tướng tự tôn tự trọng, đều riêng tự khen tặng quyền thuộc mình để cầu danh lợi, vì cầu lợi dưỡng nên thường vào thành thị, chẳng thương tất cả chúng sinh cũng chẳng vì giáo hóa tất cả chúng sinh mà thường tự nói rằng: “Tôi luôn có ý niệm bình đẳng như vậy ai biết được, tôi là Chân thiện tri thức của chúng sinh, tôi là bậc đa văn; mà thật ra đối với Phật pháp, họ không có lòng cung kính, không có lòng cầu pháp, như đồ hư vỡ, không còn dùng được, như người lười biếng không làm xong việc gì, tìm lỗi của nhau, làm các phương tiện vô trí, giải đãi suy tưởng quấy ác, cùng nhau thảo luận các sự phá pháp, cố chấp ác tâm đến chết chẳng bỏ, tham xan chứa nhóm nhiều, quyền thuộc được nuôi cũng học như vậy mà quây quần nhau ở trong Phật pháp.”

Hành giả như vậy, phạm có làm sự gì chẳng hỏi bậc Minh triết, chẳng cầu Phật pháp. Vì không tinh tấn nên sinh vào nhà nghèo cùng, từ nhà nghèo cùng mà được xuất gia, ở trong Phật giáo được chút lợi dưỡng, sinh lòng vui mừng mà không hổ thẹn. Bọn ấy còn không có lòng sám hối, làm sao có được thẳng trí tự giác. Bọn ấy tự bỏ công đức chư Phật mà lấy danh lợi hiện tại. Vì được danh lợi hiện tại nên tự nói tôi là Sa-môn.

Này Hộ Quốc! Với hạng người như vậy, Phật còn chẳng nói họ có tùy thuận nhẫn nhục có tánh thế tục, huống là có được đại trí của chư Phật. Hạng ấy còn xa Nhân đạo, Thiên đạo, huống là thành được Phật đạo.

Này Hộ Quốc! Hạng người ấy, Phật nói có tám thứ pháp chướng ngại Bồ-đề. Những gì là tám?

1. Sẽ sinh vào ba ác đạo.
2. Sẽ sinh nơi vùng đất xa xôi hẻo lánh không có Phật pháp.
3. Sẽ sinh nhà nghèo cùng.
4. Nhan sắc chẳng đoan chánh.
5. Ngu si không trí.

6. Thường hội họp với các ác tri thức.

7. Nhiều bệnh hoạn.

8. Bị bệnh nặng ác hiểm đến chết.

Này Hộ Quốc! Tám điều ấy chướng ngại Bồ-đề. Tại sao như vậy?

Này Hộ Quốc! Phật chẳng nói chỉ có ngôn thuyết mà được Bồ-đề. Phật chẳng nói, dối hiện tướng Thánh mà có tịnh hạnh. Phật chẳng nói kẻ siểm khúc mà có hạnh Bồ-đề. Phật chẳng nói kẻ tham nhiều lợi dưỡng mà có hạnh cúng dường Phật. Phật chẳng nói kẻ ngã mạn mà có hạnh Bát-nhã thanh tịnh. Phật chẳng nói kẻ vô trí mà quyết định được sự nghi ngại cho người. Phật chẳng nói kẻ đố kỵ mà có hạnh Tinh tấn. Phật chẳng nói kẻ không tinh tấn mà có các hạnh Đà-la-ni. Phật chẳng nói kẻ chẳng ưa công đức mà được hạnh thiện đạo. Phật chẳng nói kẻ tham luyến nhà thế tục mà có hạnh thân tâm thanh tịnh. Phật chẳng nói kẻ dối hiện oai nghi mà gặp được pháp hội của Phật. Phật chẳng nói kẻ ưa ở nhà tục mà có hạnh khẩu nghiệp thanh tịnh. Phật chẳng nói kẻ chẳng cung kính mà có hạnh tâm thanh tịnh. Phật chẳng nói kẻ chẳng tri túc mà có ưa pháp hạnh. Phật chẳng nói kẻ tiếc thân mạng mà có hạnh cầu chánh pháp.

Này Hộ Quốc! Dù Phật có quả rày lục sư nhưng các nhà ngoại đạo ấy ở ngoài Phật pháp. Còn kẻ vào trong Phật pháp mà làm ác nghiệp tội lỗi đáng quả trách còn hơn lục sư kia gấp bội. Vì sao? Vì hạng người ấy chỉ có miệng nói tôi là Tỳ-kheo mà lấy vô hạnh khi dối tất cả trời, người thế gian vậy.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa ấy nên nói kệ rằng:

*Oai nghi trước loạn không cung kính
Chỉ thêm ngã mạn tham danh dự
Phiền não che đậy lòng mê say
Hạng ấy xa lìa Bồ-đề diệu.
Tham đắm danh lợi và lười biếng
Giải đãi tăng trưởng mất chánh niệm
Không chánh niệm thì mất trì giới
Nếu không trì giới, mất thiện đạo.
Người ấy sinh vào nhà nghèo cùng
Được xuất gia rồi tham lợi dưỡng
Như người vứt bỏ báu hoàng kim
Vác mang cỏ bần cho là báu,
Vì cầu danh lợi ở núi rừng
Đến đó lại cầu các đồng bạn
Vứt bỏ thân thông trí biện tài
Cầu danh lợi hiện tại quyền thuộc,
Hạng ấy mạng chung đọa ác đạo
Hoặc sinh trong nhà nghèo hạ tiện
Giải đãi xấu xa không oai đức
Đấy do ngã mạn mà nhận chịu,
Họ đã xa lìa các hạnh lành
Cũng bởi phóng dật mất chánh niệm
Ở mãi trong các đại ác đạo
Ức ngàn vạn kiếp chưa thoát được.
Nếu cầu danh lợi được Bồ-đề*

Thì Điều-đạt kia cũng là Phật
Gió mạnh Tỳ-lam thổi nát vật
Giải đãi không giới hạnh cũng vậy.
Mình không hạnh lành tham nữ sắc
Không tịnh giới hạnh mất công đức
Ở trong pháp Phật không chỗ dùng
Kẻ vô trí ấy như gỗ mục.
Nếu vì Bồ-đề cầu Phật pháp
Đâu được chẳng y hạnh giải thoát
Giống như keo nhựa dính khi vụn
Ngã mạn cầu đạo cũng như vậy.
Xưa ta vì cầu một câu pháp
Vứt bỏ thân mạng vì Bồ-đề
Kẻ ấy giải đãi bỏ Phật giáo
Không chút lợi ích nơi Phật pháp.
Xưa ta vì cầu được thiện giáo
Nhảy xuống vực cao, nhảy vào lửa
Ta được nghe pháp làm như pháp
Vứt bỏ tất cả yêu và ghét.
Kẻ ấy được nghe công đức Phật
Chẳng từng ưa thích một câu pháp
Không pháp làm sao được Bồ-đề
Như trước kẻ mù nói đường sá.

